

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 15-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Phú Mỹ và ông Lê Quang Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Dương Hoàng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn P**, sinh ngày 08/12/2003 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp N, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phạm Thanh T, sinh năm 1978 và bà Lê Thị L, sinh năm 1976

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ, tạm giam: không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn M1, sinh năm 1979 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 01/02/2022, Phạm Văn P điều khiển xe đạp trên đường A thì phát hiện cửa nhà anh Nguyễn Văn L1 tọa lạc ấp Q, xã M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp không khóa và cũng không có người trông giữ nên P mang xe đạp dựng dưới gầm cầu X rồi đi bộ vào nhà anh L1 lục tìm tài sản.

P phát hiện trong bóp da có số tiền 10.110.000 đồng được để trong túi quần tây màu đen, treo trong tủ quần áo. Sau khi lấy tiền xong, P cất giấu vào túi áo khoác đang mặc đi ra nơi để xe đạp tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Văn M1 phát hiện chạy theo bắt giữ P cùng với số tiền 10.110.000 đồng.

Anh L1 trình báo Công an xã M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đến lập biên bản thu giữ tài sản gồm:

- Số tiền 10.110.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen;
- 01 xe đạp của P đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả số tiền 10.110.000 đồng cho anh L1 nhận xong, anh L1 không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSTPSĐ ngày 25/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Văn P** về tội **“Trộm cắp tài sản”** với mức án từ **06 tháng tù đến 09 tháng tù**.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục

tổ tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 08 giờ ngày 01/02/2022, Phạm Văn P đã có hành vi đột nhập vào nhà của anh Nguyễn Văn L1 tọa lạc ấp Q, xã M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, lén lút chiếm đoạt số tiền **10.110.000 đồng** của anh Nguyễn Văn L1 nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: thời điểm phạm tội là vào ban ngày, địa điểm phạm tội là tại ấp Q, xã M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp nên có đông dân cư, có bị hại và người nhà ở gần đó, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân và phụ giúp gia đình. Thế nhưng với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 10.110.000 đồng của anh Nguyễn Văn L1 để rồi đi vào con đường phạm tội.

Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)”

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị

cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng*: Không.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và hoàn trả cho bị hại nhận xong, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Đã giải quyết xong.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 xe đạp hiệu Maxtin @, màu xanh dương, sườn cong, có rõ đã qua sử dụng là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen của Phạm Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[7] *Về án phí*: Bị cáo Phạm Văn P thuộc diện hộ cận nghèo, vì vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn P** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn P** mức án **09 tháng tù** (*chín tháng tù*). Thời gian tù tính từ bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- **Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước**:

+ 01 xe đạp hiệu Maxtin @, màu xanh dương, sườn cong, có rổ đã qua sử dụng.

- Tiếp tục quản lý:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen của Phạm Văn P để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo Phạm Văn P được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười